

Đề ra: Phân tích hình tượng nhân vật Quản ngục trong tác phẩm *Chữ người tử tù*

I.MỞ BÀI

“Chữ người tử tù” là tác phẩm ca ngợi cái đẹp, lòng ngưỡng mộ cái đẹp và sức mạnh của thiên lương. Điều ấy được bộc lộ không chỉ qua hình tượng Huấn Cao mà còn ở cả nhân vật viên quản ngục.

II. THÂN BÀI

1.Khái quát:

Nguyễn Tuân là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam cả trước và sau Cách mạng. Trước Cách mạng, Nguyễn Tuân nổi tiếng với các tác phẩm: “Vang bóng một thời”, “Chiếc lư đồng mắt cua”, “Chùa Đàn”... sau cách mạng nhà văn để lại dấu ấn sâu sắc qua một số tùy bút: “Hà Nội ta đánh Mỹ giỏi”, “Sông Đà”... “Chữ người tử tù” là tác phẩm đặc sắc nhất của Nguyễn Tuân trích trong tập “Vang bóng một thời”. Những nhân vật của Nguyễn Tuân là những nhân vật luôn hướng về cái đẹp, cái tài, là những con người có cái tâm trong sáng và tấm lòng vắn vặc như sao Khuê. Quản ngục trong tác phẩm “Chữ người tử tù” là một trong những nhân vật như thế. Ông được miêu tả ít nhưng thiếu đi nhân vật này thì thiên truyện chưa chắc đã để lại “một tiếng vang”.

2.Nội dung cần phân tích, làm rõ:

2.1. Quản ngục có đời sống nội tâm rất sâu sắc: Biết Huấn Cao là người nghĩa khí, là bậc trượng phu nhưng lại là trọng phạm của triều đình nên ông rất

đau khổ, cảm thấy vừa nể phục vừa nuối tiếc cho một tài hoa, một ngôi sao sáng trong vũ trụ. Bởi vậy ngay từ khúc dạo đầu của thiên truyện, Nguyễn Tuân đã để quản ngục hiện ra với một tâm trạng cụ thể. Nếu xem cuộc đời như một dòng thác dữ thì viên quản ngục, trong những suy tư chìm đắm về ông Huấn, lại có gương mặt của một "mặt nước ao xuân, bằng lặng, kín đáo và êm nhẹ". Nếu xã hội đương thời nhiều như "một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn, xô bồ" thì viên quản ngục, với "tính cách dịu dàng và lòng biết giá người", lại là một âm thanh trong trẻo "chen vào giữa bản đàn ấy". Việc nhà văn tạo ra một nhân vật khác đời và khác người như thế, âu cũng là lẽ đương nhiên với một tính cách và phong cách như Nguyễn Tuân. Với những hình ảnh ấy, có ai nghĩ rằng làm ngục quan là đê tiện, độc ác, bất nhân nữa đâu mà ở đó dường như ta bắt gặp một ẩn sĩ giữa "hỗn loạn xô bồ".

2.2. Hoàn cảnh sống của viên quản ngục đúng như Nguyễn Tuân đã nói "Chen lẫn giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ": Ông làm quan chức trong ngục, nơi đê lao mà "người ta sống bằng tàn nhẫn, lừa lọc". Nơi đó, bọn lính ngục đã hành hạ người tù bằng những thói "tiểu nhân thị oai". Sống trong hoàn cảnh như vậy, con người dễ bị tha hoá, càng ngày càng dễ dẫn sâu vào bùn lầy.

2.3. Nhưng với Nguyễn Tuân "Quản ngục là một thanh âm trong trẻo" bởi nhà văn đã nhìn thấy cả chiều sâu tính cách, tâm hồn viên quản ngục: Ông là người biết yêu quý cái đẹp, yêu quý chữ viết đẹp của Huấn Cao mà ông xem là báu vật. Ông có sở nguyện cao quý : được treo trong nhà một bức chữ của Huấn Cao. Đó là tình cảm cao thượng bền bỉ, có ngay từ khi ông "đọc vỡ nghĩa sách thánh hiền", cho đến bây giờ đã là một trung niên "tóc hoa râu, râu ngả màu" mà ông vẫn còn đeo đuổi. Thầy Phan Danh Hiếu. Như vậy, qua

mấy lời của Nguyễn Tuân, ta thấy Quán ngục quả thật là một con người có nhân cách, một “thanh âm trong trẻo chen lẫn vào một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ”.

Do yêu quý cái đẹp, ông yêu quý, kính trọng người tạo ra cái đẹp: Huấn Cao. Điều đó đã được bộc lộ qua hành vi, suy nghĩ của ông. Ông “biệt nhỡn liên tài” đối với Huấn Cao “hằng ngày vẫn cho thầy thơ lại mang rượu thịt vào khoản đãi ông Huấn... càng ngày càng hậu hĩnh”. Ông đã “biệt đãi” Huấn Cao – một người tử tù. Đó là một việc làm không đúng bổn phận của nhà chức trách, có thể nguy hại đến tính mạng bản thân và gia đình nhưng ông vẫn làm. Điều đó chứng tỏ ông rất trọng nể Huấn Cao mà bất chấp cả luật pháp.

Ngay cả lúc bị Huấn Cao xua đuổi “Người hỏi ta muốn gì ? Ta chỉ muốn người đừng đặt chân vào đây nữa”. Ông nhún nhường trước người tử tù, bị xua đuổi, không tức giận mà lại còn lễ phép lui ra với câu nói “Xin lĩnh ý”. Sự nhịn nhục của con người này không đồng nghĩa với sự hạ mình. Đó chỉ là cái nghiêng mình kính cẩn trước một tấm lòng, một nhân cách của kẻ biết yêu cái đẹp, biết trọng cái tài. Đây không phải là cảnh hạ mình chịu nhục để đạt được ý nguyện xin chữ mà là một hành động cho thấy Quán ngục là người biết điều, biết mình. Đó cũng là một cách ứng xử đẹp.

Ông mong Huấn Cao dịu lại tính nết để ông trình bày sở nguyện xin chữ của Huấn Cao. Mong mỗi hằng ngày, hằng giờ và có lúc sợ hãi bởi lẽ một mai Huấn Cao phải vào kinh chịu án tử hình thì lỡ mất cả đời mơ ước. Điều ta tâm phục ở con người ấy là dù có Huấn Cao trong tay lại dưới quyền sinh quyền sát của mình nhưng không bao giờ ông mảy may nghĩ đến việc phải dùng quyền thế để ép buộc Huấn Cao cho chữ. Thầy Phan Danh Hiếu. Có lẽ chính vì sở nguyện cao quý và tính cách của quán ngục mà khi Huấn Cao nghe tin mình phải vào kinh

chịu án tử hình và biết được sở nguyện cao quý của quản ngục. Ông đã “lặng nghĩ và mỉm cười... suýt chút nữa ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”. Đó là thái độ trọng tấm lòng, trọng nghĩa, trọng anh hùng của ông Huấn.

Chính vẻ đẹp tâm hồn, nhân cách và lòng yêu quý say mê cái đẹp đã đưa hai con người ở hai phía đối lập xích lại gần nhau trong tình tri kỷ. Đó cũng là lúc cảnh tượng cho chữ thật bi tráng, thiêng liêng hiện ra làm xúc động tâm hồn người đọc. Cảnh cho chữ là sự hợp thể giữa TÀI HOA, KHÍ PHÁCH, THIÊN LƯƠNG. Hai con người đồng nhất tỏa sáng trong đêm cho chữ “Một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”. Nguyễn Tuân đã dồn hết bút lực của mình vào cảnh này. Nhà văn đã huy động vốn ngôn ngữ, tâm huyết và tài năng của mình dồn tụ lại trong một không khí cổ xưa hoành tráng của nghệ thuật thanh cao: Viết thư pháp.

Nhà văn dựng cảnh thật tài tình và đầy dụng ý nghệ thuật. Thủ pháp tương phản làm nên cảnh cho chữ bi tráng chưa từng thấy. Đó là sự đối lập giữa bóng tối và ánh sáng; giữa sự dơ bẩn của xã hội nhà tù và thiên lương trong sáng, khí phách rạng ngời. Tương phản giữa bó đuốc sáng rực trên vách nhà với đêm đen thăm thẳm; tương phản giữa vuông lụa trắng, thoi mực thơm và tường nhà, đất đầy mạng nhện, đầy phân chuột, phân gián. Thầy Phan Danh Hiếu. Ở đây sự đối lập giữa ánh sáng và bóng tối nhưng ánh sáng ở đây ngời chói chứ không như ánh sáng leo lét, buồn rầu của ngọn đèn con chị Tý và ánh sáng rực tỏa, chói lọi như đoàn tàu rời lại chìm vào hư không của bóng đêm trong truyện ngắn “Hai đứa trẻ” của Thạch Lam. Ánh sáng đó mang sắc màu ý nghĩa nhân sinh đậm nét: ánh sáng của lương tri, của nhân tâm, của thiên lương trong sáng đã chiến thắng bóng tối của cường quyền, bạo lực. Sự chiến thắng đó là điều tất yếu sẽ xảy ra, bởi vì mọi cái thiện, cái cao cả, chính nghĩa cuối cùng sẽ chiến thắng. Với ánh sáng ấy đã cảm hóa con người một cách mạnh mẽ,

nâng đỡ những con người có đức, mẫn mộ cái tài, nhưng yếu ớt trở về cuộc sống lương thiện... Sự chiến thắng đó là bản hùng ca, ca ngợi chữ tâm của con người thiên lương.

Việc viết thư pháp thường diễn ra ở nơi thư phòng thư sảnh sạch sẽ thoáng mát, có hoa có nguyệt, có men rượu cay nồng. Nhưng khung cảnh thường thấy ấy lại không hiện diện nơi đây. Ở đây, sự dơ bẩn, phàm tục được hiện hữu rất rõ: "một buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián". Sự nhem nhuốc, phàm tục lên đỉnh điểm. Nhưng sự xuất hiện của phiến lụa, của thoi mực thơm đã xua tan đi mùi ô uế. Thầy Phan Danh Hiếu. Nhưng sự ô uế dần dần biến mất, bởi "Cái đẹp là địa hạt của sự sống, cái đẹp đã lên ngôi thay thế cho cái xấu xa, thấp hèn, cái đẹp nâng đỡ con người". Vì thế dù "Cổ đeo gông chân vướng xiềng" nhưng ông Huấn vẫn tung hoành ngang dọc cái khát khao của đời mình lên từng vuông lụa trắng. Đó là thái độ uy nghi, đường hoàng, một thái độ của "hùm thiêng" khi đã "sa cơ" mà chẳng hèn chút nào. Thái độ ấy, đúng là "Thân thể ở trong lao - Tinh thần ở ngoài lao". Người tù ấy đã ngự trị nơi bóng tối này với một dáng vóc uy nghi,凛冽 thật đường hoàng làm cho bọn quản lý nhà ngục phải khiếp sợ, kính nể: "viên quản ngục lại vội khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa" và "thầy thơ lại gầy gò run run bưng chậu mực". Nét chữ của ông như rồng bay phượng múa, thiên lương của ông tỏa sáng lồng lộng chốn ngục tù. Tài hoa và thiên lương và khí phách đã hợp nhất thành Huấn Cao. Dũng và Mỹ hợp thể làm nên bức tranh cho chữ sáng ngời.

Kỳ lạ thay, trong cảnh cho chữ này, pháp luật và uy quyền của nhà tù đã bị sụp đổ. Uy quyền và bạo lực giờ đây đã tan biến, nó bị khuất phục bởi cái đẹp, cái thiên lương. Ở đó không còn tử tù và quản ngục, thơ lại. Ở đó chỉ còn những con người yêu quý và biết thương thức cái đẹp. Cái xấu xa, cái ác, cái

chết chóc nhường chỗ cho cái đẹp, cái bất tử. “Điều đó cho thấy rằng trong nhà tù tăm tối, hiện thân cho cái ác, cái tàn bạo đó, không phải cái ác, cái xấu đang thống trị mà chính cái Đẹp, cái Dũng, cái Thiện, cái cao cả đang làm chủ. Với cảnh cho chữ này, cái nhà ngục tăm tối đã đổ sụp, bởi vì không còn kẻ phạm tội tử tù, không có quản ngục và thư lại, chỉ có người nghệ sĩ tài hoa đang sáng tạo cái đẹp trước đôi mắt ngưỡng mộ sùng kính của những kẻ liên tài, tất cả đều thắm đẫm ánh sáng thuần khiết của cái đẹp, cái đẹp của thiên lương và khí phách. Cũng với cảnh này, người tử tù đang đi vào cõi bất tử”. Cái đẹp chiến thắng cái xấu xa, tàn bạo. Ánh sáng chiến thắng bóng tối. Đó là lúc uy quyền của chốn tù ngục bỗng chốc sụp đổ. Ngục tù biến mất. Bạo tàn nhường chỗ cho những tâm hồn đẹp đến với nhau. Viên quan coi ngục tử là một kẻ “tiểu lại giữ tù” cũng trong phút ấy hoá thành nghệ sĩ, hoá thành tao nhân mặc khách. Thật đáng quý biết bao! Thầy Phan Danh Hiếu

Thủ pháp tương phản ở đây cũng được Nguyễn Tuân thể hiện khá rõ, khi Huấn Cao cho chữ, viên quản ngục đã “khúm núm” nhận chữ. Được Huấn Cao khuyên rời khỏi hoàn cảnh “hỗn loạn xô bồ”, ông đã chân thành rơi lệ. Hình ảnh ngục quan cảm động vái người tù một vái, dòng nước mắt rĩ vào kẽ miệng “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh” có lẽ là một hình ảnh đẹp nhất đã đưa Huấn Cao và quản ngục vào cõi bất tử. Đó là cái cúi lạy trước một nhân cách lớn, một cành hoa mai thanh khiết – “nhất sinh đê thủ bái mai hoa” (Cao Bá Quát). Đó cũng chính là bức tranh đẹp về Thiên Lương – Tài Hoa – Khí Phách hòa quyện, nâng đỡ cho hai tâm hồn vươn tới Chân – Thiện – Mỹ.

3. Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật:

Thạch Lam từng nhận xét về Nguyễn Tuân: “Trong cái vội vàng, cái cầu thả của những tác phẩm xuất bản gần đây, những sản phẩm đã hạ thấp văn chương

xuống mực giá trị của một sự đua đòi, người ta lấy làm sung sướng khi thấy một nhà văn kính trọng và yêu mến cái đẹp, coi công việc sáng tạo là công việc quý báu và thiêng liêng”.

Là một nhà văn của Chủ nghĩa Lãng mạn, người suốt đời coi cái đẹp và nghệ thuật là tôn giáo của mình, tất yếu, Nguyễn Tuân sẽ say mê hướng vào những vẻ đẹp vừa mới lạ, độc đáo, vừa dữ dội, phi thường. Với ông, “sự tầm thường là cái chết của nghệ thuật” (V.Huy-gô). Vậy nên, bút pháp tương phản, phóng đại được khai thác tối đa cùng với những thủ pháp nghệ thuật của hội họa, điêu khắc và điện ảnh được huy động triệt để đã làm nên những trang văn tuyệt bút.

Thầy Phan Danh Hiếu

Có thể nói, xây dựng nhân vật quản ngục – một kẻ chỉ biết thưởng thức cái đẹp, tôn thờ cái tài hoa, khí phách, Nguyễn Tuân đã tạo nên một đối tượng tương xứng với nhân vật chính Huân Cao, từ đó gửi gắm những triết lí, thông điệp sâu xa: “Một kẻ biết kính mến khí phách, một kẻ chỉ biết tiếc, biệt trọng người có tài, hẳn không phải là một kẻ xấu hay vô tình”. Thậm chí, với những con người như quản ngục và thơ lại, họ càng đáng quý, đáng trân trọng hơn bởi họ như loài hoa sen “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Chỉ bằng một vài nét phát họa chân dung, cử chỉ, đi vào tâm tư, suy nghĩ của nhân vật, ngòi bút Nguyễn Tuân đã lưu lại một gương mặt độc đáo trên những trang viết của “Chữ người tử tù”.

III. KẾT BÀI

Tóm lại, ví tấm lòng của nhân vật quản ngục như “một thanh âm trong trẻo giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ”, Nguyễn Tuân đã thể hiện sự ngợi ca đối với viên quản ngục, đối với những người biết yêu quý cái đẹp,

thiên lương. Cùng với hình tượng Huấn Cao, hình tượng viên quản ngục đã góp phần việc thể hiện chủ đề của tác phẩm: Quan niệm của Nguyễn Tuân về cái đẹp và thái độ đối với cái đẹp, sức mạnh của cái đẹp, đồng thời cũng kín đáo bày tỏ tấm lòng yêu nước thầm kín của Nguyễn Tuân.

[Thầy Phan Danh Hiếu](#)